

Số: **2607** /QĐ-UBND

Hà Nội, ngày **22** tháng **6** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới Hà Nội trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn Hà Nội và Bộ phận giúp việc Văn phòng Điều phối nông thôn mới Thành phố

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Thông tư số 30/2016/TT-BNNPTNT ngày 25/8/2016 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn sửa đổi, bổ sung Điều 9 Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 hướng dẫn nhiệm vụ các chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 28/2016/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của UBND thành phố Hà Nội quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các Công văn: số 3363/SNN-TCCB ngày 09/10/2019, số 870/SNN-TCCB ngày 30/3/2020 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại các Tờ trình: số 3010/TTr-SNV ngày 05/12/2019, số 1340/TTr-SNV ngày 25/5/2020 về việc tổ chức lại Trung tâm Nước sinh hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn Hà Nội và Bộ phận giúp việc Văn phòng Điều phối nông thôn mới Thành phố.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới Hà Nội

1. Thành lập Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới Hà Nội trên cơ sở tổ chức lại Trung tâm Nước sinh



hoạt và Vệ sinh môi trường nông thôn Hà Nội và Bộ phận giúp việc Văn phòng Điều phối nông thôn mới Thành phố.

2. Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới Hà Nội (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản theo quy định của pháp luật; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành trực tiếp của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Trung tâm thực hiện các nhiệm vụ do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới Thành phố giao về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, nông thôn và Chương trình xây dựng nông thôn mới của Thành phố.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kế hoạch phát triển dài hạn, 5 năm, trung hạn và hàng năm về công tác bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và hoạt động phát triển nông thôn và Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới của Thành phố;

2. Xây dựng, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn kế hoạch công tác năm và trung hạn, kế hoạch đầu tư xây dựng các chương trình, dự án về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, nông thôn. Tổ chức thực hiện sau khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt;

3. Hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới ở các Sở, ngành và các địa phương.

4. Thu thập, xây dựng, sử dụng cơ sở dữ liệu về môi trường nông nghiệp, nông thôn phục vụ quản lý nhà nước; Thực hiện phân tích, xét nghiệm, kiểm nghiệm; kiểm định (theo yêu cầu của cơ quan quản lý nhà nước) các chỉ tiêu về môi trường nông nghiệp, nông thôn theo quy định pháp luật;

5. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của chủ đầu tư chương trình, dự án về bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới khi được cấp có thẩm quyền giao theo quy định pháp luật;

6. Tổ chức truyền thông, phổ biến, giáo dục, vận động, hướng dẫn nhân dân bảo vệ môi trường nông thôn tại địa phương theo quy định của pháp luật; duy trì hoạt động và cập nhật thường xuyên lên cổng thông tin điện tử của Văn phòng Điều phối nông thôn mới Thành phố;

7. Xây dựng chương trình, tài liệu và tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kỹ thuật, chuyên môn, nghiệp vụ về bảo vệ môi trường nông nghiệp và Chương trình xây dựng nông thôn mới; tổ chức hoặc tham gia tổ chức các hội thi, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, diễn đàn, tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm trong và ngoài nước về môi trường nông nghiệp, nông thôn theo quy định của pháp luật;

8. Thực hiện sản xuất, cung cấp, tiêu thụ nước sạch nông thôn; quản lý, bảo vệ, sử dụng và khai thác công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung được giao; tổ chức thi công xây lắp, sửa chữa, duy tu, bảo dưỡng, nâng cấp các công

trình nước sạch nông thôn phù hợp với năng lực của Trung tâm theo quy định của pháp luật;

9. Thực hiện hợp tác quốc tế, chuyên giao tiến bộ kỹ thuật, công nghệ về bảo vệ môi trường nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới theo quy định của pháp luật;

10. Tư vấn dịch vụ; liên doanh, liên kết cung ứng dịch vụ công; xuất khẩu, nhập khẩu thiết bị, vật tư, sản phẩm, công nghệ về môi trường nông thôn phù hợp với năng lực chuyên môn, lĩnh vực hoạt động của Trung tâm theo quy định của Pháp luật;

11. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm:

a) Trung tâm có Giám đốc và không quá 02 Phó Giám đốc;

b) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu Trung tâm, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trước Chủ tịch UBND Thành phố và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm;

c) Phó Giám đốc là người giúp Giám đốc chỉ đạo một hoặc một số mặt công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và trước pháp luật về kết quả thực hiện nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, một Phó Giám đốc được Giám đốc ủy nhiệm điều hành các hoạt động của Trung tâm;

d) Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm theo phân cấp quản lý của Ủy ban nhân dân Thành phố, theo tiêu chuẩn chức danh do UBND Thành phố ban hành và tuân thủ các quy định của Thành phố về công tác cán bộ.

2. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

a) Phòng Tổ chức - Hành chính;

b) Phòng Kế hoạch - Tổng hợp;

c) Phòng Kỹ thuật môi trường;

d) Phòng Truyền thông;

đ) Phòng Nghiệp vụ.

Lãnh đạo phòng có Trưởng phòng và không quá 02 Phó Trưởng phòng.

4. Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng do Giám đốc Trung tâm quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm theo phân cấp thẩm quyền, quy trình, thủ tục do Giám đốc

Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quy định, tuân thủ các quy định của pháp luật và Thành phố về công tác cán bộ.

Điều 4. Biên chế

1. Biên chế của Trung tâm được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân Thành phố giao hàng năm. Trước mắt, bao gồm 40 biên chế viên chức, 04 lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP.

2. Căn cứ chức năng nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức và các quy định của pháp luật có liên quan, hàng năm, Trung tâm xây dựng Đề án điều chỉnh vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức; xây dựng kế hoạch biên chế, số lượng người làm việc của Trung tâm, báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Ủy ban nhân dân Thành phố xem xét, quyết định theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Trung tâm thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp

1. Tạm thời giữ nguyên số lượng Phó Giám đốc Trung tâm hiện có. Trung tâm được bổ sung các chức danh lãnh đạo khi số lượng ít hơn quy định.

2. Đối với những trường hợp đã được bổ nhiệm giữ chức vụ người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, sau khi sắp xếp mà thôi giữ chức vụ lãnh đạo hoặc được bổ nhiệm vào chức vụ mới có phụ cấp chức vụ lãnh đạo thấp hơn so với phụ cấp chức vụ lãnh đạo cũ thì được hưởng bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo theo quy định tại Quyết định số 140/2009/QĐ-TTg ngày 31/12/2009 của Thủ tướng Chính phủ về bảo lưu phụ cấp chức vụ lãnh đạo đối với các chức danh lãnh đạo trong quá trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Sở Nội vụ:

Chủ trì, phối hợp với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các Sở, ngành khác có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

2. Giám đốc Sở Tài chính:

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm thực hiện các công tác tài chính, tài sản, cân đối, điều chỉnh kế hoạch tài chính của các đơn vị có liên quan.

3. Giám đốc Sở Xây dựng:

Phối hợp, hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm hoàn chỉnh các thủ tục, hồ sơ về quản lý, sử dụng trụ sở làm việc của đơn vị sau khi được tổ chức lại theo quy định.

4. Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường:

Phối hợp, hướng dẫn Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Trung tâm hoàn chỉnh các thủ tục, hồ sơ về quản lý, sử dụng đất của đơn vị sau khi được tổ chức lại theo quy định.

5. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm chỉ đạo Trung tâm:

a) Xây dựng Quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ đơn vị trực thuộc và mối quan hệ công tác của Trung tâm với các tổ chức, đơn vị khác thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt;

b) Xây dựng trình tự, thủ tục, thời gian giải quyết công việc theo hướng tinh gọn, hiệu quả;

c) Đề nghị, trình cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm, kiện toàn chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc Trung tâm theo phân cấp của Ủy ban nhân dân Thành phố và quy định của pháp luật;

d) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc bố trí, sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy, nhân sự, cơ sở vật chất, kinh phí, trang thiết bị, hồ sơ, tài liệu liên quan để tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm theo quy định.

6. Người đứng đầu: Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Hà Nội, Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới Thành phố:

a) Thống kê về số lượng người làm việc được giao, kinh phí hoạt động, trang thiết bị làm việc, hồ sơ, sổ sách, chứng từ, tài liệu, công nợ, các quyền lợi, nghĩa vụ khác có liên quan đến tổ chức và hoạt động của đơn vị để bàn giao về Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới Hà Nội;

b) Làm việc với Công an thành phố Hà Nội để tiến hành thủ tục thu hồi con dấu theo đúng quy định.

7. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm:

a) Căn cứ vào danh mục vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp viên chức và năng lực của viên chức, người lao động để thực hiện việc sắp xếp, ổn định tổ chức bộ máy của Trung tâm; bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý các phòng chuyên môn, nghiệp vụ, trực thuộc Trung tâm theo quy định;

b) Xây dựng Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các phòng chuyên môn, nghiệp vụ thuộc Trung tâm, Quy chế làm việc của Trung tâm; xây dựng Đề án vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp viên chức trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, gửi Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp để trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt;

c) Kế thừa quyền và nghĩa vụ có liên quan của Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Hà Nội, Bộ phận giúp việc Văn phòng Điều phối Chương trình xây dựng nông thôn mới Thành phố.

8. Các cơ quan, đơn vị được nêu tại khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7 Điều này có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định có hiệu lực thi hành. Trong thời hạn bàn giao, Trung tâm Nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường nông thôn Hà Nội được tiếp tục sử dụng con dấu theo quy định.

Điều 8. Điều khoản thi hành

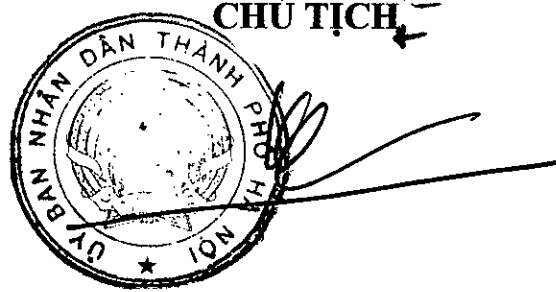
1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Thành phố, Giám đốc các Sở: Nội vụ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Giám đốc Trung tâm Bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp và Xây dựng nông thôn mới thành phố Hà Nội và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / *u*

Nơi nhận:

- Như Điều 8;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- UBND TP: Chủ tịch, các PCT;
- Công an thành phố Hà Nội;
- Kho bạc Nhà nước thành phố Hà Nội;
- VPUBTP: các PCVP; TH, NC, KT, TKBT;
- Công thông tin điện tử Thành phố;
- Trung tâm Tin học - Công báo; *u*
- Lưu: VT, SNV (05 bản).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Chung

15699 - 13